TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 170/2026/QĐST - HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 11 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 255/2026/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1994.

HKTT: Thôn Q, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh

Tạm trú: 16B Nguyễn Công B, phường T, tỉnh Đồng Tháp

-*Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn B, xã V, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Văn Đ và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Hoàng Văn Đ và chị Nguyễn Thị T xác nhận có 02 con chung là Hoàng Bảo K, sinh ngày 12/4/2020 và cháu Hoàng Vinh Q, sinh ngày 11/01/2022.

Ly hôn, anh Hoàng Văn Đ và chị Nguyễn Thị T thỏa thuận: Anh Đ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Hoàng Vinh Q, kể từ tháng 8/2026 cho đến khi cháu Quang thành N; Chị T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Hoàng Bảo K, kể từ tháng 8/2026 cho đến khi cháu K thành niên.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

*** Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp:** Anh Hoàng Văn Đ và chị Nguyễn Thị T tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí ly hôn: Anh Hoàng Văn Đ tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000970 ngày 24/7/2026 tại Thi hành án Dân sự tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại anh Đ số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng)

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 – Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 4;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Vạn Xuân, tỉnh Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, lưu án văn.

THẨM PHÁN

Dương Thị Thanh Hoa